

# NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC TẬP LÝ LUẬN ĐỐI VỚI CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH TRONG TÌNH HÌNH MỚI

TS ĐOÀN CÔNG MÃN

*Học viện Chính trị khu vực III*

**T**rong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Chủ tịch Hồ Chí Minh mẫu mực trong việc nghiên cứu, học tập và vận dụng lý luận cách mạng một cách triệt để, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn cách mạng Việt Nam. Nhận thức đúng vai trò và ý nghĩa đó, Người yêu cầu cán bộ, đảng viên phải chú trọng nghiên cứu, học tập để nắm vững lý luận, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trong tình hình hiện nay, đối với cán bộ, đảng viên, việc nghiên cứu, học tập và vận dụng lý luận vào thực tiễn là yêu cầu cần thiết, cấp bách và có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong xây dựng Đảng, góp phần quyết định đến sự thành công của công cuộc đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

## 1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “Lý luận là sự tổng kết những kinh nghiệm của loài người, là tổng hợp những tri thức về tự nhiên và xã hội tích trữ lại trong quá trình lịch sử”<sup>1</sup>. Như vậy, đối với Người, lý luận là hệ thống tri thức phản ánh các quy luật vận động, phát triển của tự nhiên và xã hội, ra đời từ thực tiễn, được vận dụng và chứng minh trong thực tiễn cách mạng. Lý luận mà Chủ tịch Hồ Chí Minh quan tâm, trước hết là lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, vì nó là “Khoa học về các quy luật phát triển của tự nhiên và xã hội; khoa học về cách mạng của quần chúng bị áp bức và bị bóc lột; khoa học về thắng lợi của chủ nghĩa xã hội ở tất cả các nước; khoa học về xây dựng chủ nghĩa cộng sản”<sup>2</sup>.

Nhận thức tầm quan trọng đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng lý luận và việc học tập lý luận, đặc biệt là lý luận chính trị. Người chỉ rõ: “Làm nghề gì cũng phải học, vậy làm cách mạng cũng phải học. Nếu không giáo dục cho đảng viên làm cách mạng mà cứ yêu cầu họ làm cách mạng thì họ không làm tròn được nhiệm vụ”<sup>3</sup>. Theo Người, đội ngũ cán bộ, đảng viên là lực lượng nòng cốt thực hiện sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước và quyền làm chủ của nhân dân, vì vậy phải học tập lý luận Mác - Lênin, bởi vì “Không có lý luận về chủ nghĩa xã hội khoa học thì không thể có lập trường giai cấp vững vàng. Vì vậy, các cô, các chú phải chịu khó học tập lý luận Mác - Lênin, học tập đường lối, chính sách của Đảng; đồng thời phải học tập văn hoá, kỹ thuật và nghiệp vụ”<sup>4</sup>. Khi giải thích mục đích phải học lý luận, Người chỉ dẫn: Đảng ta tổ chức học lý luận cho cán bộ là để nâng cao trình độ lý luận của Đảng đảng giải quyết sự đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng và tình hình thực tế của Đảng. “Khi học tập lý luận thì nhằm mục đích học để vận dụng chứ không phải học lý luận vì lý luận hoặc vì tạo cho mình một cái vốn lý luận để sau này đưa ra mặc cả với Đảng. Tất cả những động cơ học tập không đúng đắn đều phải tẩy trừ cho sạch”<sup>5</sup>. Vì vậy, “Học với hành phải đi đôi. Học mà không hành thì học vô ích. Hành mà không học thì hành không trôi chảy”<sup>6</sup>. Vận dụng học đi đôi với hành theo Hồ Chí Minh là: “Ngoài cách học ở trường, ở lớp, học trên sách, báo... có một cách học rất tốt ai cũng có thể tham gia hằng ngày. Đó là cách học tập ngay trong sản xuất, học tập những người, những tổ, những đơn vị tiên tiến”<sup>7</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không những chỉ rõ mục đích, động cơ học tập lý luận, mà còn nêu lên phương pháp học tập đúng đắn, phù hợp với bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Theo Người, học lý luận Mác - Lênin không phải học để thuộc lòng từng câu, từng chữ, đem kinh nghiệm của các nước anh em áp dụng một cách máy móc. Chúng ta học chủ nghĩa Mác - Lênin là để phân tích và giải quyết các vấn đề cụ thể cho phù hợp với điều kiện cách mạng nước ta; phải học tập lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng vào giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác. Người chỉ rõ: “Học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là học tập cái tinh thần xử lý mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình; là học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta. Học để mà làm. Lý luận đi đôi với thực tiễn”<sup>8</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ đề cao vai trò, tác dụng to lớn của lý luận, coi trọng việc học tập lý luận, mà còn chỉ rõ những yếu kém về lý luận và cách sửa chữa chúng. Người khẳng định: “Trong Đảng ta trình độ lý luận còn thấp kém, không ai có thể tự xưng mình là giỏi lý luận. Do đó phải nêu cao tinh thần khiêm tốn, thật thà. Đào sâu suy nghĩ khi nghiên cứu các tác phẩm của Mác - Lênin, các bài giảng của các đồng chí giáo sư bạn, khiêm tốn học tập các đồng chí giáo sư bạn, cái gì biết thì nói biết, không biết thì nói không biết. Kiêu ngạo, tự phụ, tự mãn là kẻ thù số một của học tập. Phải tự nguyện, tự giác, xem công tác học tập cũng là một nhiệm vụ mà người cán bộ cách mạng phải hoàn thành cho được”<sup>9</sup>. Mặt khác, cũng theo Người, sự nghiệp cách mạng luôn vận động, biến đổi, phát triển, đặt ra những vấn đề mới, đa dạng, phức tạp và phong phú; thực tiễn hoạt động cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trên từng lĩnh vực, từng ngành, từng địa phương đều gắn với điều kiện lịch sử - cụ thể cũng như những kinh nghiệm thực tiễn không hoàn toàn giống nhau. Vì vậy, trong học tập, nghiên cứu lý luận, cán bộ, đảng viên phải có trách nhiệm cao, luôn tích cực, chủ động, sáng tạo, thường xuyên, liên tục. Người yêu cầu cán bộ, đảng viên là: “Phải nêu cao tác phong độc lập suy nghĩ và tự do tư tưởng. Đọc tài liệu thì phải

đào sâu hiểu kỹ, không tin một cách mù quáng từng câu một trong sách, có vấn đề chưa thông suốt thì mạnh dạn đề ra và thảo luận cho vỡ lẽ. Đối với bất cứ vấn đề gì đều phải đặt câu hỏi “vì sao?”, đều phải suy nghĩ kỹ càng xem nó có hợp với thực tế không, có thật là đúng lý không, tuyệt đối không nên nhắm mắt tuân theo sách vở một cách xuôi chèo. Phải suy nghĩ chín chắn. Phải bảo vệ chân lý, phải có tính nguyên tắc, không được ba phải, điều hòa”<sup>10</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đã chỉ ra những căn bệnh, nguyên nhân và giải pháp để khắc phục bệnh chủ quan trong cán bộ, đảng viên. Theo Người, nguyên nhân của căn bệnh chủ quan là do kém lý luận, kinh lý luận hoặc lý luận suông: “Vì kém lý luận cho nên gặp mọi việc không biết xem xét cho rõ, cân nhắc cho đúng, xử lý cho khéo. Không biết nhận rõ điều kiện hoàn cảnh khách quan, ý mình nghĩ thế nào làm thế ấy. Kết quả thường thất bại”<sup>11</sup>. Người cho rằng, trong Đảng ta có những cán bộ, đảng viên làm được việc, có kinh nghiệm và đó là những người rất cần cho Đảng, nhưng họ thường mắc phải cái bệnh “khinh thường lý luận” khi quen rằng, có kinh nghiệm mà lại biết thêm lý luận thì giải quyết công việc tốt hơn nhiều; kinh nghiệm của họ tuy tốt, nhưng đó chẳng qua chỉ là từng bộ phận, chỉ thiên về một mặt mà thôi. Người ví “Có kinh nghiệm mà không có lý luận cũng như một mắt sáng, một mắt mờ”. Với những trường hợp này, Hồ Chí Minh luôn nhắc nhở là cần phải nghiên cứu thêm lý luận thì mới có thể trở thành “người cán bộ hoàn toàn”; họ cần phải biết rằng đọc nhiều sách, siêng đọc sách là việc đáng quý, nhưng như thế thì chưa phải là đã biết và hiểu lý luận; người biết và hiểu lý luận cần phải ra sức thực hành lý luận. Do đó, “Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên phải học lý luận, phải đem lý luận áp dụng vào công việc thực tế. Phải chữa cái bệnh kém lý luận, kinh lý luận và lý luận suông... Lý luận phải đem ra thực hành. Thực hành phải nhằm theo lý luận. Lý luận cũng như cái tên (hoặc viên đạn). Thực hành như cái đích để bắn. Có tên mà không bắn, hoặc bắn lung tung cũng như không có tên. Lý luận cốt để áp dụng vào thực tế. Chỉ học thuộc lòng, để đem lờ thiên hạ thì lý luận ấy cũng vô ích. Vì vậy, chúng ta phải cố gắng học, đồng thời học thì phải hành”<sup>12</sup>.

Như vậy, Chủ tịch Hồ Chí Minh coi lý luận và học tập lý luận, nhất là lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên có vai trò đặc biệt quan trọng đối với cách mạng. Lý luận mà Người coi trọng ở đây có liên quan trực tiếp đến sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, củng cố nền tảng tư tưởng của Đảng và của mỗi cán bộ, đảng viên. Mục đích của việc học tập, giáo dục lý luận cho cán bộ, đảng viên là để nâng cao trình độ lý luận khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin; chủ trương, đường lối của Đảng, xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận khoa học nhằm phục vụ cho thực tiễn cách mạng.

## 2. Giải pháp nâng cao chất lượng học tập lý luận đối với cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới

*Thứ nhất*, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng các cấp về tầm quan trọng của việc học tập lý luận cho cán bộ, đảng viên. Các cấp ủy Đảng tiếp tục quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về học tập lý luận, nhất là Kết luận 57-KL/TW ngày 08-03-2013 của Ban Bí thư về *Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp*; Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 26-05-2014 về *Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ lãnh đạo, quản lý*; Chỉ thị số 23-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng ngày 09-02-2018 khóa XII về *Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả học tập, nghiên cứu, vận dụng và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong tình hình mới*; Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08-02-2022 của Ban Bí thư về *Đối tượng, tiêu chuẩn và phân cấp đào tạo lý luận chính trị...* Theo đó, các cấp ủy Đảng tăng cường nâng cao nhận thức về vai trò, mục tiêu, nhiệm vụ, trách nhiệm, thái độ, động cơ học tập lý luận đúng đắn cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thường xuyên quán triệt đầy đủ, sâu sắc nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch và tổ chức học tập, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Có biện pháp kiên quyết khắc phục tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị, học để lấy bằng cấp, học để quy hoạch, học để bổ nhiệm, mà không vì mục đích nâng cao tri thức, năng lực tư duy lý luận, kỹ năng lãnh đạo,

quản lý. Căn cứ vào tình hình cụ thể về trình độ lý luận của cán bộ, đảng viên trong chi bộ, đảng bộ, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị theo đúng quy chế học tập lý luận gắn với quy hoạch và xây dựng đội ngũ cán bộ. Có cơ chế, chính sách, kế hoạch, giải pháp khuyến khích, tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên tự học, bồi dưỡng lý luận; chủ động nắm chắc diễn biến về tư tưởng chính trị, kịp thời phê phán, khắc phục những hiện tượng sai trái, lệch lạc của cán bộ, đảng viên, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Thực hiện đúng phương châm: “Công tác tư tưởng phải kết hợp giữa “xây” và “chống”, lấy “xây” là nhiệm vụ cơ bản, chiến lược, lâu dài, làm cho tư tưởng tiến bộ, tích cực thấm sâu vào toàn bộ đời sống xã hội, có tác dụng uốn nắn những biểu hiện lệch lạc, cải tạo những tư tưởng lạc hậu, đẩy lùi những sai trái”<sup>13</sup>.

*Thứ hai*, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp học tập lý luận đối với cán bộ, đảng viên theo hướng thiết thực, hiện đại. Đến nay, “Công tác đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị được đổi mới cả về nội dung và phương pháp; tăng cường quản lý, kỷ luật trong giảng dạy, học tập; chất lượng đào tạo, bồi dưỡng được nâng lên; từng bước khắc phục tình trạng lười học, ngại học lý luận chính trị, dạy và học hình thức”<sup>14</sup>, vì vậy đã góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ lý luận của cán bộ, đảng viên; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, khắc phục những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Tuy nhiên, “việc giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên chưa thường xuyên; một bộ phận đảng viên chưa nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng. Việc học tập lý luận chính trị tuy có nhiều cố gắng nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu”<sup>15</sup>. Chính hạn chế về học tập, giáo dục lý luận là một trong những nguyên nhân dẫn đến một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa nắm được chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bản lĩnh chính trị không vững vàng, suy thoái về tư tưởng chính trị, còn hoài nghi, mơ hồ về mục tiêu, lý tưởng của Đảng và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; một số ít hoang mang, dao động, mất lòng tin; cá biệt còn phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và

chủ trương, đường lối của Đảng. Từ hạn chế đó, Đại hội lần thứ XIII nêu lên nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục, bồi dưỡng lý luận chính trị: “Đổi mới căn bản nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục lý luận chính trị theo hướng khoa học, sáng tạo, hiện đại và gắn lý luận với thực tiễn; đưa việc bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý chủ chốt các cấp đi vào nền nếp, nâng cao chất lượng, hiệu quả và phù hợp với từng đối tượng. Kết hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa học tập lý luận với rèn luyện, thử thách cán bộ trong thực tiễn để nâng cao bản lĩnh chính trị; khắc phục tình trạng ngại học, lười học lý luận chính trị trong cán bộ, đảng viên”<sup>16</sup>.

Trong xây dựng nội dung, chương trình học tập lý luận của cán bộ, đảng viên, phải đẩy mạnh giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đặc biệt, phải tập trung “nâng cao tính chiến đấu, tính giáo dục, tính thuyết phục trong tuyên truyền, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”<sup>17</sup>. Mặt khác, nội dung giáo dục phải phù hợp với từng đối tượng, cấp học, bậc học, với yêu cầu, nhiệm vụ, vị trí công tác của người học. Chú trọng trang bị những kiến thức, kỹ năng nắm bắt, phân tích, xử lý những vấn đề mới về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội nảy sinh, dư luận xã hội đang quan tâm... kể cả đào tạo, bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ, nâng cao khả năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, đảng viên nhằm góp phần trực tiếp nâng tầm lãnh đạo, cầm quyền của Đảng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong tình hình mới.

Tích cực đổi mới, đa dạng hóa các hình thức học tập lý luận cho cán bộ, đảng viên. Thường xuyên tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng; mở các lớp học tập, tập huấn, tuyên truyền, thông tin các chuyên đề lý luận chính trị; tăng cường theo dõi sát, quản lý, kiểm tra, đánh giá việc tự học tập, chất lượng học tập một cách chặt chẽ; mở rộng dân chủ gắn với phát huy vai trò, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong sinh hoạt, trao đổi, thảo luận, tranh luận, phản biện tư tưởng, lý luận; chú trọng sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc học tập lý luận của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Coi trọng việc học tập lý luận gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường

xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, cuộc vận động *Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*.

Tích cực đổi mới, đa dạng hóa các phương pháp học tập và giáo dục lý luận cho cán bộ, đảng viên. Vận dụng, kết hợp linh hoạt các phương pháp giáo dục truyền thống với hiện đại; giữa truyền thụ kiến thức lý luận với trao đổi kinh nghiệm thực tiễn; giữa giáo dục và tự giáo dục, tăng tính định hướng tư tưởng, hướng dẫn thực hành; tăng cường phương pháp kích thích tính tích cực, chủ động, sáng tạo và phương pháp thuyết phục, nêu gương về học tập lý luận để cán bộ, đảng viên tự giác học tập. Tích cực triển khai và ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin vào học tập và giáo dục lý luận cho cán bộ, đảng viên.

*Thứ ba*, phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của mỗi cán bộ, đảng viên trong học tập lý luận. Đây là giải pháp có ý nghĩa trực tiếp quyết định đến chất lượng học tập lý luận của cán bộ, đảng viên. Tự học tập và nghiên cứu lý luận là nhu cầu, trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi và là một phương pháp quan trọng để cán bộ, đảng viên thông hiểu lý luận, bổ sung những kiến thức mới về khoa học tự nhiên và khoa học xã hội, nâng cao năng lực, kỹ năng, kinh nghiệm lãnh đạo, quản lý, xử lý những vấn đề từ thực tiễn đặt ra, để tuyên truyền, phổ biến và tổ chức cho nhân dân thực hiện thắng lợi chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Thực tế cho thấy, cho dù cấp ủy, cơ quan, đơn vị có tạo mọi điều kiện thuận lợi nhưng bản thân cán bộ, đảng viên không tự giác, tự ý thức và cố gắng trong tự học, tự nghiên cứu, tự nghiêm khắc với bản thân mình thì hiệu quả thu được sẽ không cao. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã chỉ ra một trong 9 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị ở một bộ phận cán bộ, đảng viên là: “Nhận thức sai lệch về ý nghĩa, tầm quan trọng của lý luận và học tập lý luận chính trị; lười học tập chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”<sup>18</sup>. Chính sự suy thoái này không chỉ dẫn đến gây tác hại nghiêm trọng trong công tác lãnh đạo, quản lý, mà còn khiến cho cán bộ, đảng viên gặp khó khăn, “thất bại” khi vận động, tập hợp,

thuyết phục nhân dân; thậm chí có thể dẫn đến không giữ vững được lập trường trước những cám dỗ về danh lợi, vật chất và sự lôi kéo của các thế lực thù địch, phản động. Vì vậy, Đảng ta xác định: “Mỗi đảng viên phải tự ý thức học tập, rèn luyện nhân cách, đạo đức, phong cách, không ngừng nâng cao bản lĩnh chính trị, tiên phong, gương mẫu, thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng và lời thề vào Đảng”<sup>19</sup>. Một trong những biện pháp quan trọng để kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải có tinh thần cảnh giác cách mạng, kiên quyết đấu tranh chống mọi biểu hiện của chủ nghĩa giáo điều, cơ hội, xét lại, phản bác mọi luận điệu của các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ cương lĩnh, chủ trương, đường lối và chế độ xã hội chủ nghĩa. “Kiên quyết và thường xuyên đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, cơ hội chính trị”<sup>20</sup>, nhất là những quan điểm xuyên tạc, bóp méo, đi ngược, đối lập lại những gì thuộc về bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Mặt khác, mỗi cán bộ, đảng viên không được thỏa mãn với những kiến thức đã có, mà phải khiêm tốn học hỏi, học ở mọi lúc, mọi nơi, “học ở trường, ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân”; phải coi trọng phương pháp, kỹ năng tiếp cận, khai thác và chọn lọc, thu thập thông tin trên sách, báo, tạp chí, internet... và vận dụng lý luận vào giải quyết các tình huống trong công tác lãnh đạo, quản lý thích ứng với đặc điểm, hoàn cảnh của cơ quan, đơn vị, địa phương và ngành, nghề.

*Thứ tư*, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng và phát huy vai trò đội ngũ cán bộ giảng dạy lý luận chính trị. Chất lượng của đội ngũ cán bộ giảng dạy lý luận có ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả học tập của cán bộ, đảng viên. Vì vậy, nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ giảng dạy nắm vững chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước là vấn đề hết sức quan trọng. Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã khẳng định: “Tập trung xây dựng, củng cố, thường xuyên bồi dưỡng nâng cao phẩm chất, năng lực của đội ngũ giảng viên chính trị, báo cáo viên; kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống các trường chính trị”<sup>21</sup>. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy lý luận phải gắn kết chặt chẽ với việc đổi

mới nội dung, chương trình cho phù hợp, phải chú trọng bồi dưỡng về phẩm chất, bản lĩnh chính trị và đạo đức nghề nghiệp; năng lực, kỹ năng nghiên cứu và giảng dạy; vận dụng linh hoạt, sáng tạo các hình thức, phương pháp, phong cách giảng dạy; cung cấp đầy đủ giáo trình, thông tin, tài liệu nghiên cứu, tài liệu tham khảo..., thường xuyên tổ chức tốt việc thông qua giáo án, bài giảng, giảng mẫu, trao đổi và rút kinh nghiệm giảng dạy.

Quán triệt và thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn học tập, bồi dưỡng lý luận chính trị của Trung ương, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh và các học viện phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, trường chính trị các tỉnh và thành phố, trung tâm bồi dưỡng chính trị cấp huyện kết hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành cũng như tham mưu cho lãnh đạo và tổ chức đảng, các đơn vị các cấp để tổ chức nghiên cứu và học tập lý luận chính trị, học tập nghị quyết có hiệu quả. Các học viện, trung tâm bồi dưỡng chính trị và các cơ sở tổ chức đào tạo, bồi dưỡng lý luận cho cán bộ, đảng viên ngoài nhiệm vụ tăng cường tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học, phải chủ động xây dựng và đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng bám sát mục tiêu, yêu cầu. Đào tạo, bồi dưỡng phải phù hợp với các đối tượng người học, xây dựng chuẩn đầu ra cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên và bồi dưỡng theo các chức danh nghề nghiệp nhằm nâng cao trình độ nhận thức lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên. Mặt khác, phải đẩy mạnh hoàn thiện chính sách đối với đội ngũ cán bộ làm công tác tư tưởng, lý luận của Đảng và lực lượng chuyên trách đảm nhận công tác lý luận chính trị là cán bộ ngành tuyên giáo, tuyên truyền; là giảng viên của các học viện và các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cũng như có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và sử dụng hợp lý gắn liền với rà soát, kiểm tra, đánh giá, xác nhận chất lượng, hiệu quả công việc của từng cán bộ, giảng viên.

Nâng cao chất lượng học tập lý luận đối với đội ngũ cán bộ, đảng viên theo tư tưởng Hồ Chí Minh là vấn đề cấp thiết, thường xuyên và quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Đây là nhiệm vụ và giải pháp hiệu quả nhất nhằm góp phần quan trọng trong việc củng cố, bảo vệ nền tảng tư

*Xem tiếp trang 42*

Hiến pháp và ngay sau khi Hiến pháp được ban hành hoặc trong dịp tổng kết 5 năm, 10 năm thi hành Hiến pháp. Ngoài những dịp đó ra, hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thường chỉ tập trung cho các luật, bộ luật, pháp lệnh cụ thể. Tình trạng này đã góp phần tạo ra thái độ thiếu quan tâm, nhận thức hời hợt của các chủ thể đối với Hiến pháp với tư cách là luật tối cao, là “luật của các luật”. Mặt khác, hoạt động xây dựng pháp luật của Việt Nam đến nay nhìn tổng quát vẫn theo cơ chế “3 tầng”: Quốc hội ban hành luật, Chính phủ quy định chi tiết luật bằng Nghị định, bộ trưởng hoặc thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành Thông tư hướng dẫn thi hành Luật, Nghị định. Theo cơ chế này, càng xuống dưới, hiệu lực văn bản quy phạm pháp luật càng thấp nhưng ngược lại, nội dung quy định càng chi tiết, cụ thể. Trong khi đó, cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức và công dân lại chỉ quan tâm đến loại văn bản nào cụ thể, hướng dẫn chi tiết thi hành mà thôi. Điều này vô hình trung, khiến người ta biết thông tư hơn nghị định, biết nghị định hơn biết luật, biết luật hơn biết hiến pháp. Vì thế, để nâng cao tinh thần thượng tôn Hiến pháp trong tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam cần nhận thức rõ hơn những bất cập này để có giải pháp khắc phục hiệu quả vấn đề đặt ra bằng việc tăng cường hiệu quả hoạt động phổ biến, giáo dục hiến pháp và cải tiến một bước quy trình xây dựng luật, pháp lệnh theo hướng giảm tối đa các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành luật.

Năm là, hiện nay các vi phạm Hiến pháp xảy ra khá nhiều và thường xuyên, nhất là trong bộ máy nhà nước nhưng chúng ta chưa có cơ quan tài phán

chuyên trách đối với các vi phạm hiến pháp dưới hình thức hành vi (hành động hoặc không hành động), nhất là hành vi ban văn bản quy phạm pháp luật vi hiến. Điều này đã làm tổn thương tinh thần “tối thượng Hiến pháp”, vi phạm pháp chế xã hội chủ nghĩa trong đời sống xã hội, có thể bị các thế lực phản động thù địch lợi dụng để xuyên tạc, kích động dưới góc độ chính trị - pháp lý.

Vì thế, để đề cao vai trò tối thượng của Hiến pháp, bảo vệ Hiến pháp một cách thiết thực, hiệu quả trong hoạt động xây dựng pháp luật cần nhanh chóng xác lập một cơ chế chuyên trách có thẩm quyền tài phán các hành vi, văn bản quy phạm pháp luật trái với Hiến pháp. Cơ chế này phải phù hợp với đặc thù của hệ thống chính trị, với điều kiện của đất nước trên cơ sở tham chiếu kinh nghiệm của các quốc gia tương đồng. Đây là vấn đề trọng đại, cần được nhanh chóng khẳng định trong dự thảo đề án “Chiến lược xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến năm 2030, định hướng đến năm 2045”. Có lẽ phù hợp với Việt Nam trong điều kiện mới là mô hình Tòa án Hiến pháp do Quốc hội thành lập (vi Nhân dân không thể bầu trực tiếp) nhưng độc lập với Quốc hội có thẩm quyền tài phán mọi hành vi vi hiến, kể cả cơ quan cao nhất của quyền lực nhà nước.

1. Công thông tin điện tử pháp điển (phapdien.moj.go.v.vn).
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 6 (khóa XIII) ngày 9-11-2022 về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

## NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC TẬP LÝ LUẬN ĐỐI VỚI...

tưởng của Đảng và nâng cao trình độ lý luận cho đội ngũ cán bộ, đảng viên vươn lên hoàn thành nhiệm vụ cách mạng, đồng thời kịp thời nhận diện, phòng ngừa, ngăn chặn và đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb CTQG - ST, H, 2011, t.11. tr. 96; tr. 96; t. 15, tr. 249; tr. 113; t. 8, tr. 497; t. 6, tr. 361; t. 12, tr.

*Tiếp theo trang 24*

527 - 528; t. 11, tr. 611; t. 8, tr. 499; t. 11, tr. 98 - 99; t.5, tr. 274; tr. 234 - 235.

13, 14, 15, 16, 17, 20, 21. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQG - ST, H, 2021, t. 2, tr. 232 - 233; tr. 170; tr. 172; tr. 235 - 236; t. 1, tr. 181; tr. 183; t. 2, tr. 236.

18. Văn phòng Trung ương Đảng: *Văn kiện Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII*, H, 2016, tr. 28.

19. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb CTQG - ST, H, 2022, tr. 160.